

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ 2 – ĐỀ 4**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 12****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Đáp án đề 4****Câu 1.****Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản, xác định những chi tiết chính và rút ra nội dung

Nhận xét về nhân vật và cốt truyện để rút ra đặc điểm của tiểu thuyết hiện đại

Lời giải chi tiết:

– Nội dung phản ánh hiện thực trong phạm vi không gian thời gian rộng lớn:

cuộc đời của Tám Bính khi là cô gái trẻ đến khi vào tù; Không gian rộng lớn làng quê và Hải Phòng.

– Nhân vật: nhiều nhân vật thuộc gia đình làng quê, Tám Bính và xã hội– nơi diễn ra cuộc đời lang bạt của Tám Bính. Phản ánh trọn vẹn số phận của Tám Bính: mở đầu là sự lỡ dở (sinh đứa con không cha, kết thúc bi đát là vào tù).

– Cốt truyện với vô số sự kiện về cuộc đời Tám Bính: Tám Bính bỏ nhà đi, vào nhà chứa, Năm Sài Gòn cứu rồi Năm Sài Gòn đuổi Bính đi, cô lấy một viên mật thám để có tiền gửi về cứu bố mẹ, Tám Bính cứu Năm Sài Gòn cùng y đi trốn. Kết thúc chứng kiến con chết, bản thân bị bắt.

Câu 2**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ văn bản, xác định những chi tiết chính và rút ra nội dung

Lời giải chi tiết:

- Đoạn trích Chạy trốn là một sự việc trong cuộc đời “bỉ vỏ” của Bính:

+ Bính cùng Năm Sài Gòn ăn cướp một chiếc va li trên tàu, rồi cả 2 lao xuống tàu chạy thoát. Bính bị thương nặng.

+ Năm Sài Gòn thương xót và hết lòng chăm sóc Tám Bính.

+ Cả 2 vào nhà một đàn em để lẩn trốn, Bính vô cùng đau đớn và muốn thoát khỏi cảnh sống này.

– Đoạn trích ở phần giữa tiểu thuyết có vai trò khắc họa một chặng đường đời của nhân vật tiểu thuyết: Tám Bính sống kiếp bỉ vỏ khốn khổ, mạo hiểm cùng Năm Sài Gòn.

Câu 3.**Phương pháp giải:**

Tìm kiếm thông tin trong văn bản

Chú ý câu hỏi cuối văn bản: “Sao anh không theo đuổi một nghề khó nhọc nguy hiểm khác nhưng chân chính có phải hơn không?”.

Lời giải chi tiết:

- Tình cảnh hiện tại: HS tự lấy dẫn chứng cho phù hợp với 2 nội dung sau.
- + Khốn khổ, trộm cắp, sống chui lủi, luôn đối mặt với nguy hiểm.
- + Sức phụ nữ không thể chịu được cảnh sống đó.
- Tám Bính nhận thức được cảnh ngộ của mình: đau đớn, nguy hiểm, bất lương và muốn thoát khỏi tình cảnh này (Bính vô cùng buồn bã. Ý Bính muốn hỏi Năm: “Sao anh không theo đuổi một nghề khó nhọc nguy hiểm khác nhưng chân chính có phải hơn không?”).

Câu 4

Phương pháp giải:

Tìm kiếm những chi tiết thể hiện tình cảm của Năm Sài Gòn dành cho Tám Bính
 Nhận xét về điểm nhìn, nghệ thuật miêu tả và ngôn ngữ để suy ra nghệ thuật thể hiện của tác giả

Lời giải chi tiết:

- Năm Sài Gòn dành cho Tám Bính tình cảm: yêu thương hết lòng và chăm sóc vô cùng tận tình; biết dùng lời yêu thương để vỗ về an ủi, thể hiện tình cảm chân thành
- + Bính rên rỉ khẽ gọi: Anh Năm! Anh Năm đâu rồi? Năm nhọc đứt ruột nhưng cũng vùng dậy, chạy đến nâng cánh tay Bính cho Hai Sơn buộc thuốc.
- + Toàn thân Năm bông rung chuyển. Từ từ ở khóe mắt Năm nước mắt cũng chảy ra, long lanh. Năm khóc nhưng không có tiếng. Mỗi Năm càng mím chặt. Những giọt nước mắt nóng ấy theo nhau rớt đúng xuống bàn tay đang nhức nhối khiến sự đau đớn của Bính như biến mất với cả những gian nguy vừa qua.
- + Thôi mình cố chịu vậy! Nếu phải gánh nặng thì anh ghé vai đỡ hộ ngay cho mình chứ không đời nào để mình như thế đâu!... Nói xong, Năm đưa tay vuốt trán Bính, gạt những sợi tóc dãn trên mi mắt ra vành tai, rồi chờ người nhìn Bính như một pho tượng đồng.
- Nghệ thuật thể hiện của tác giả
- + Sử dụng nhìn bên trong và bên ngoài để miêu tả hành động và diễn tả cảm xúc, diễn biến cảm xúc bên trong tâm hồn của nhân vật.
- + Kết hợp miêu tả hành động và đối thoại, lời nhân vật, lời người kể chuyện để thể hiện tình cảm của Năm Sài Gòn dành cho Tám Bính.

+ Ngôn ngữ: vừa chân thực vừa tinh tế (Toàn thân Năm bỗng rung chuyển. Từ từ ở khóe mắt Năm nước mắt cũng chảy ra, long lanh. Năm khóc nhưng không có tiếng. Mỗi Năm càng mím chặt. Những giọt nước mắt nóng ấy theo nhau rớt đùng xuống bàn tay đang nhúc nhối) → là những đoạn văn cảm động về tình người.

Câu 5.

Phương pháp giải:

Chú ý vào những chi tiết miêu tả chân thực, chi tiết trong tác phẩm để suy ra phong cách sáng tác

Dựa vào nội dung, đặc điểm nhân vật để suy ra thông điệp và cảm hứng của văn bản

Lời giải chi tiết:

- Phong cách sáng tác của tác phẩm: Phong cách hiện thực (HS tự lấy dẫn chứng về việc miêu tả chân thực, chi tiết nỗi đau thể xác của Bính và tình cảnh sống khốn khổ của Bính và Năm Sài Gòn).
- Thông điệp: HS tự đúc rút theo quan điểm cá nhân (Có thể tham khảo gợi ý: Kiếp sống trộm cắp là bất lương, nguy hiểm, luôn sống trong trạng thái lo lắng; Sống chân chính, bình yên luôn là khát khao của phụ nữ nói riêng, con người nói chung).
- Cảm hứng: thương cảm (đồng thời thể hiện tư tưởng, cái nhìn nhân đạo, cảm thông với kiếp sống của bị vò – người con gái ăn cắp của Tám Bính).

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1.

Phương pháp giải:

Xác định yêu cầu về dung lượng và nội dung đoạn văn

Vận dụng kỹ năng viết đoạn văn phân tích một vấn đề trong tác phẩm văn học

Lời giải chi tiết:

Đoạn đủ dung lượng và hướng vào 2 nội dung chính:

- Bút pháp thuật kể sự việc: tiết tấu linh hoạt, lời văn giàu hình ảnh, sự việc
- + Tiết tấu nhanh với sự việc: Năm Sài Gòn thở không ra hơi, một tay cắp Bính ngang lưng, một tay cố gắng xách va li nặng trĩu. Gió rét qua ruộng lúa vang đến tai Năm những tiếng vu vu như có lẫn những lời nguyện rửa của người mất va li và của cả hành khách trên tàu; Gần đến ga Đặng Xá, trên chuyến xe chạy suốt Hà Nội – Vinh, Bính vừa nhắc chiếc va li... Cùng lúc hai bóng người mật thám to béo vụt tới. Năm Sài Gòn liền nắm tay Bính, cả hai lao người xuống đường...
- Tiết tấu chậm, lắng đọng khi miêu tả tâm lý: Nói xong, Năm đưa tay vuốt trán

Bính, gạt những sợi tóc dán trên mi mắt ra vành tai, rồi đờ người nhìn Bính như một pho tượng đồng. Dưới cặp mắt đắm đuối tê tái của Năm, trước im lặng đanh lại của Năm, Bính dần thêm thiếp...

– Miêu tả tâm lý: qua miêu tả của người kể chuyện (phối hợp 2 điểm nhìn bên trong, bên ngoài), khắc họa chân thực tỉ mỉ diễn biến cảm xúc của nhân vật Năm Sài Gòn (HS tự đưa dẫn chứng).

Câu 2.

Phương pháp giải:

Xác định yêu cầu về hình thức và nội dung bài văn

Vận dụng kỹ năng viết bài phát biểu

Lời giải chi tiết:

Viết bài phát biểu (600 chữ) để đọc tại buổi lễ khai mạc *Mùa xuân yêu thương*

Phần chính	Nội dung cụ thể
Mở bài (0,5đ)	<ul style="list-style-type: none"> - Kính thưa đại biểu tham dự (HS vận dụng phù hợp với thực tế) - Giới thiệu bản thân (1-2 dòng), nêu tên hoạt động: Mùa xuân yêu thương.
Thân bài (2,75đ)	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu lí do, mục đích của hoạt động đối với HS, tuổi trẻ, xã hội; ý nghĩa của hoạt động. + Mục đích của hoạt động Mùa xuân yêu thương đối với HS, thanh niên, cộng đồng. + Ý nghĩa của hoạt động đối với xã hội. - Hành động cụ thể của mọi người trong Mùa xuân yêu thương + Đóng góp nhỏ để chia sẻ lớn. + Thăm hỏi, trao quà. - Hành động, việc làm cụ thể của cho mọi người (phù hợp với sở trường, khả năng và điều kiện thực tiễn). + Lựa chọn của cá nhân. + Cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân khi được tham gia phong trào... → Kết hợp một số yếu tố hỗ trợ hiệu quả: miêu tả, biểu cảm, hô gọi để tăng tính đối thoại, tương tác .
Kết bài (0,25đ)	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện sự ủng hộ, niềm tin vào phong trào - Cổ vũ, kêu gọi các bạn ủng hộ tham gia phong trào

Yêu cầu khác
(0,5đ)

- Bài viết có cảm xúc, thể hiện sự hiểu biết, nhiệt huyết về hoạt động
- Kỹ thuật viết: lời hô gọi tạo sự tương tác, cổ vũ hành động

Loigiaihay.com